

Cô giáo Hà Nội chia sẻ bí quyết đạt điểm cao thi vào lớp 10 môn Ngữ Văn

17:58 25/05/2026

Theo cô giáo Lương Thu Thủy, giai đoạn nước rút trước kỳ thi vào lớp 10 không phải lúc học sinh chạy theo thật nhiều đề mới. Điều quan trọng là ôn có chọn lọc, chữa đúng lỗi và rèn tư duy đọc hiểu sâu để tránh mất điểm đáng tiếc khi làm bài thi chính thức.

Chỉ còn ít ngày nữa, kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 công lập tại Hà Nội sẽ chính thức diễn ra. Trong giai đoạn nước rút, không ít học sinh và phụ huynh lo lắng khi chưa biết nên ôn tập như thế nào để đạt hiệu quả, đặc biệt với môn Ngữ văn – môn thi đòi hỏi cả kiến thức, kỹ năng và khả năng diễn đạt. Cô giáo Lương Thu Thủy, giáo viên Trường THCS Trưng Vương (Hà Nội) đã chia sẻ những trọng tâm học sinh cần tập trung, các lỗi thường gặp cũng như cách tạo dấu ấn trong quá trình bài làm để tối đa điểm số.



Cô giáo Lương Thu Thủy, giáo viên Trường THCS Trưng Vương (Hà Nội)

- Thừa cô, ở giai đoạn nước rút, học sinh cần ôn tập môn Ngữ văn như thế nào để đạt hiệu quả?

Cô giáo Lương Thu Thủy: Theo tôi, ở giai đoạn nước rút, học sinh không nên học dàn trải hay chạy theo quá nhiều đề mới. Điều quan trọng là ôn có chọn lọc, luyện chắc, chữa đúng lỗi. Các em cần tập trung vào một số trọng tâm cốt lõi như sau:

Trọng tâm thứ nhất là rèn kĩ năng đọc hiểu văn bản mới. Tôi thường hướng học sinh đọc văn bản theo ba tầng: hiểu chữ, hiểu ý và hiểu chiều sâu. Hiểu chữ là nắm được văn bản viết về ai, việc gì, cảm xúc gì. Hiểu ý là xác định được đề tài, chủ đề, thông điệp, tình cảm, thái độ của người viết. Hiểu chiều sâu là nhận ra tác dụng của hình ảnh, chi tiết, từ ngữ, giọng điệu, nhịp thơ, ngôi kể; từ đó thấy được cái hay, cái đẹp, ý nghĩa nhân văn của văn bản. Nếu chỉ hiểu chữ, học sinh mới làm được những câu hỏi nhận biết. Muốn đạt điểm khá giỏi, các em phải đi tới tầng hiểu sâu.

Trọng tâm thứ hai là ôn kiến thức tiếng Việt trong câu, trong đoạn cụ thể. Học sinh cần nắm chắc các mảng thường gặp như biện pháp tu từ, phép liên kết, thành phần biệt lập, nghĩa của từ trong văn cảnh, kiểu câu, dấu câu, sắc thái biểu cảm của từ ngữ... Tuy nhiên, không nên học tiếng Việt theo kiểu thuộc khái niệm rời rạc. Khi làm bài, học sinh cần gọi đúng tên kiến thức và quan trọng hơn là chỉ ra tác dụng cụ thể trong văn bản. Không nên chỉ viết: “Biện pháp so sánh làm câu thơ sinh động, gợi hình, gợi cảm”, mà phải nói được hình ảnh ấy làm nổi bật điều gì, gợi cảm xúc nào, góp phần thể hiện chủ đề ra sao...

Trọng tâm thứ ba là luyện đoạn nghị luận văn học khoảng 200 chữ. Với phần này, tôi thường cho học sinh ghi nhớ một cách làm gọn: dấu hiệu/tín hiệu nghệ thuật - cảm xúc/ý nghĩa - chủ đề. Một hình ảnh thơ không chỉ để làm đẹp câu thơ, mà phải gợi cảm xúc gì. Một chi tiết truyện không chỉ để kể sự việc, mà phải làm nổi bật phẩm chất nào của nhân vật. Một giọng điệu không chỉ tạo nhịp văn, mà còn cho thấy thái độ nào của người viết. Nhờ cách làm ấy, học sinh tránh được lỗi kể lại văn bản và biết đi từ cái nhỏ của câu chữ đến cái lớn của tư tưởng.

Trọng tâm thứ tư là luyện bài nghị luận xã hội khoảng 400 chữ. Với phần này, tôi không khuyến khích học sinh học thuộc quá nhiều bài mẫu. Thay vào đó, các em nên chuẩn bị một “bản đồ đời sống” gắn với mình, tức là những vấn đề thường gặp trong cuộc sống học sinh: áp lực học tập và thi cử, quan hệ với cha mẹ, thầy cô, bạn bè, cách ứng xử trên mạng xã hội, trách nhiệm với lựa chọn cá nhân, thái độ trước thất bại, sự tử tế, lòng biết ơn, bản lĩnh, kỉ luật bản thân... Khi gặp đề, học sinh cần biết kéo vấn đề về một tình huống đời sống cụ thể,

đưa và phân tích dẫn chứng thực tế, gắn với vấn đề đang nghị luận. Bài viết vì thế sẽ tự nhiên hơn, ít sáo rỗng hơn và có sức thuyết phục hơn.

Một trọng tâm nữa rất quan trọng là chữa lỗi thay vì chỉ làm thêm đề. Giai đoạn cuối, làm nhiều đề chưa chắc hiệu quả bằng chữa kĩ một đề. Sau mỗi bài làm, học sinh nên tự đánh dấu lỗi: lỗi đọc đề, lỗi hiểu văn bản còn nông, lỗi thiếu luận điểm, lỗi kể nhiều hơn phân tích, lỗi diễn đạt, lỗi quản lí thời gian. Tôi thường nói với học sinh: đừng đo hiệu quả ôn tập bằng số đề đã làm, hãy đo bằng số lỗi đã sửa được. Một lỗi được sửa triệt để có giá trị hơn việc làm thêm nhiều đề nhưng lặp lại cách sai cũ.

- Với học sinh khá giỏi, các em có thể làm gì để đạt điểm sáng tạo trong bài thi của mình?

Cô giáo Lương Thu Thủy: Với học sinh khá giỏi, bên cạnh việc làm đúng và đủ yêu cầu của đề, tôi thường hướng các em đến cách tạo điểm sáng tạo (chiếm 0,25 điểm trong đoạn văn nghị luận văn học và 0,5 điểm trong bài văn nghị luận xã hội), một trọng số điểm khá cao được coi là “điểm thưởng” trong bài thi và cũng là điểm phân loại thí sinh. Tuy nhiên, các em cần lưu ý sáng tạo trong bài thi Ngữ văn không phải là viết khác lạ bằng mọi giá, cũng không phải dùng thật nhiều câu chữ hoa mỹ hay cố nhồi trích dẫn. Sáng tạo trước hết phải bắt đầu từ cái nền đúng và đủ. Trên nền tảng ấy, học sinh làm cho ý đúng trở nên sâu sắc hơn, tinh tế hơn và thuyết phục hơn. Đây cũng là tinh thần trong chuyên đề “chinh phục điểm sáng tạo” mà tôi đã triển khai cho học sinh: đúng là nền, sâu là chất, hay là điểm nhấn, sáng tạo là dấu ấn.

Với đoạn nghị luận văn học, học sinh có thể chú ý ba điểm: mở có duyên, bình có chiều sâu, kết có liên hệ. “Mở có duyên” là biết dùng một câu dẫn hoặc nhận định ngắn, phù hợp để đi vào vấn đề tự nhiên. “Bình có chiều sâu” là không chỉ nói chi tiết, hình ảnh ấy hay hay xúc động, mà phải chỉ ra nó gợi cảm xúc gì, làm sáng lên vẻ đẹp nào của nhân vật hoặc chủ đề nào của văn bản. “Kết có liên hệ” là biết mở rộng bằng một liên hệ ngắn, đúng tác phẩm, đúng tác giả, đúng điểm giống nhau về chủ đề, tránh liên hệ dài hoặc khoe kiến thức.

Với bài nghị luận xã hội, điểm sáng tạo nằm ở mở/kết có điểm nhấn, lập luận có hai chiều và dẫn chứng có phân tích. Học sinh có thể mở hoặc kết bằng một câu dẫn, trích dẫn ngắn, hình ảnh giàu sức gợi, nhưng phải gắn trực tiếp với vấn đề. Phần phản đề - tức là ý nhìn ngược lại hoặc ý phản biện - cần viết sắc, không viết cho có; có thể chỉ ra biểu hiện trái ngược, cách hiểu sai lệch hoặc một thực trạng đời sống đáng suy nghĩ. Dẫn chứng cũng không nên chỉ nêu tên rồi bỏ đó, mà phải được phân tích để làm rõ luận điểm.

Điều quan trọng là học sinh không cần cố sáng tạo ở mọi chỗ. Trong phòng thi, các em chỉ cần chọn đúng một vài vị trí để viết thật chắc, thật tinh: một câu mở có điểm nhấn, một lời bình sâu, một liên hệ ngắn mà trúng, một ý phản biện hợp lí hoặc một dẫn chứng được phân tích kĩ. Một bài văn hay trước hết phải đúng, nhưng để đạt điểm cao, bài văn ấy cần có chiều sâu và dấu ấn riêng.

- Chỉ còn vài ngày nữa là kỳ thi lớp 10 ở Hà Nội chính thức bắt đầu, cô sẽ khuyên học sinh điều gì để các em có thể phát huy tối đa khả năng dành điểm số cao nhất?

Cô giáo Lương Thu Thủy: Ở giai đoạn cuối trước kì thi, học sinh cần giữ tâm thế bình tĩnh; không nên chạy theo số lượng để luyện. Các em cần luyện chắc từng phần, chữa kĩ từng lỗi và rèn cách trình bày mạch lạc.

Sau mỗi bài làm, hãy tự hỏi: mình đã trả lời trúng yêu cầu chưa, đã bám vào văn bản chưa, đoạn nghị luận văn học đã có phân tích nghệ thuật chưa, bài nghị luận xã hội đã xác định đúng vấn đề trung tâm chưa, dẫn chứng có phù hợp không, diễn đạt đã rõ ràng chưa.

Với môn Ngữ văn, điểm cao không đến từ việc viết thật dài hay dùng thật nhiều câu văn hoa mỹ. Điểm cao đến từ sự chính xác, chiều sâu và dấu ấn riêng. Học sinh cần làm đúng trước, rồi mới làm hay; hiểu sâu trước, rồi mới sáng tạo. Đó là cách ôn tập thực chất và hiệu quả nhất cho kì thi năm nay.

Xin cảm ơn cô về cuộc trò chuyện!

Lam Khuê